

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH SƠN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 62/2020/HSST

Ngày 11/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN, TỈNH PHÚ THỌ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Khoa Hương**

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Hà Đình Sở**

2. Ông **Nguyễn Phước Khánh**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Lê Mạnh Cường** - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông **Lương Ngọc Lâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2020. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2020/TLST- HS ngày 09/11/2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2020/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đình K**, sinh ngày 31/7/1977 tại huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

Nơi ĐKKHKT + Chỗ ở hiện nay: Phố Khánh thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Trình độ văn hoá: Lớp 8/12.

Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không Nghề nghiệp: Lái xe.

Con ông: Nguyễn Phong P - SN 1942. Con bà: Hoàng Thị T - SN 1952. Hiện nay đều ở Phố Khánh thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

Anh chị em ruột: Có 04 anh em, lớn nhất sinh năm 1974, nhỏ nhất sinh năm 1982, bị cáo là con thứ 2.

Có vợ: Bùi Thị T – SN 1981.

Con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Đình K bị bắt tạm giam từ ngày 19/5/2020 đến ngày 18/6/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho Bảo Lĩnh. Hiện nay bị cáo đang thực hiện quyết định cho Bảo lĩnh tại thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn (Có mặt).

Bị hại:

1. Chị **Trương Thị N**, sinh năm 1987 (Đã chết)

Địa chỉ: Khu 7 xã Cự Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

2. Ông **Đinh Kiên Q**, sinh năm 1946 (Đã chết)

Địa chỉ: Khu Xem, xã Tất Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

3. Cháu **Đinh Thị Mai L**, sinh ngày 23/7/2014 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 7 xã Cự Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

Người đại diện cho bị hại Đinh Kiên Quyết: Bà Đinh Thị P, sinh năm 1947 là vợ ông Đinh Kiên Q (Có mặt)

Địa chỉ: Khu Xem, xã Tất Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

Người đại diện cho bị hại Trương Thị N: Anh Đinh Huy C, sinh năm 1973 là chồng chị Trương Thị N (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 7 xã Cự Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

Người đại diện và giám hộ cho bị hại Đinh Thị Mai Linh: Anh Đinh Huy C, sinh năm 1973 là bố đẻ cháu Đinh Thị Mai L (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 7 xã Cự Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình Kha: Ông Vũ Đình T; ông Chu Văn Q - Luật sư: Ông T và ông Q đều có mặt

Đơn vị công tác: Đoàn Luật sư tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn dân sự: Anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1976 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Phố Tân Thịnh, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Hà Phi L, sinh năm 1981 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu Tân Quang, xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

2. Anh Hoàng Xuân N, sinh năm 1991 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 8, xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

3. Anh Nguyễn Đức P, sinh năm 1974 (Có mặt)

Địa chỉ: Khu 4 xã Minh Hòa, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 18/3/2020, anh Nguyễn Đình K, (sinh năm: 1977, thường trú phố Khánh, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ) điều khiển xe ô tô BKS 21C - 065.94 đi trên đường Quốc lộ 70B theo hướng tỉnh Phú Thọ đi tỉnh Hòa Bình với mục đích về mỏ đá ở xã Hương Cần để chở đá cho anh Hoàng Văn Đ, (sinh năm: 1976, thường trú: phố Tân Thịnh, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ) (trên xe lúc này không có hàng). Khi đi đến đoạn đường Km 101 + 200 QL 70B thuộc khu 10, xã Tất Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Đây là đoạn đường cong vòng bên phải theo chiều tỉnh Phú Thọ đi tỉnh Hòa Bình, tầm nhìn bị hạn chế, đoạn đường cong có chiều dài dây cung là 120m, từ đỉnh cung đo đến dây cung là 18m. Mặt đường trải bê tông bằng phẳng, giữa đường có vạch sơn đứt quãng màu vàng, mỗi vạch dài 0,40m rộng 0,10m. Mặt đường rộng 12,10m. Phần đường phải theo hướng tỉnh Phú Thọ đi tỉnh Hòa Bình rộng 6,7m, phần đường bên trái rộng 5,40m. Nguyễn Đình K nhìn thấy trên đường phía trước cách khoảng 15m có xe ô tô BKS 29C - 411.36 do anh Nguyễn Ngọc T, (sinh năm: 1993, thường trú tại Thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội) điều khiển đang đỗ tại lề đường phải theo chiều đi của mình và đang xuống hàng. Nguyễn Đình K đã không giảm tốc độ xe mà tiếp tục điều khiển xe ô tô đi sang phần đường bên trái để tránh xe ô tô BKS 29C - 411.36 và tiếp tục lưu thông. Thời điểm này, anh Hà Phi L, sinh năm: 1981, thường trú tại xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ điều khiển xe ô tô BKS 26C - 066.01 trên xe chở 6.770 kg đá học đi trên đường QL70B theo chiều tỉnh Hòa Bình đi tỉnh Phú Thọ cũng điều khiển xe đi vào đoạn đường cong này. Nguyễn Đình K nhìn thấy xe ô tô BKS 26C - 066.01 đang đi tới gần thì đạp phanh xe để giảm tốc độ, đồng thời đánh lái về phần đường bên phải theo chiều đi của mình. Tuy nhiên, do đi không đúng phần đường, tốc độ hai xe

đang di chuyển nhanh, phía bên phải có chướng ngại vật là xe ô tô BKS 29C – 411.36 nên xe ô tô do K điều khiển bị trượt trên đường, chệch chéo theo chiều từ trái qua phải theo hướng xe ô tô mà K điều khiển đang di chuyển dẫn tới: Phần gương chiếu hậu, phần đầu xe bên phải của xe ô tô BKS 21C - 065.94 do K điều khiển va chạm với thùng xe bên trái của xe ô tô BKS 29C - 411.36; Phần thùng xe bên trái, lốp, trục xe số 2 bên trái của xe ô tô BKS 21C - 065.94 do K điều khiển đã va chạm với phần đầu xe ô tô, lốp, trục số 1 bên trái xe BKS 26C - 066.01 do anh L điều khiển, làm xe ô tô BKS 26C- 066.01 bị hư hỏng, toàn bộ trục trước bị bật rời khỏi các chốt cố định với khung thân xe, hệ thống lái mất tác dụng, xe ô tô BKS 26C- 066.01 do anh L điều khiển bị mất tác dụng hệ thống điều khiển nên theo đà quán tính đã tiếp tục lao về phía lề đường bên phải theo hướng di chuyển của xe này và va chạm với xe mô tô BKS 19C1 - 069.42 do chị Trương Thị N, (sinh năm: 1987, thường trú tại khu 6, xã Cự Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ) điều khiển chở sau là cháu Đinh Thị Mai L, sinh năm: 2014 (Con gái chị Nga), va chạm với xe mô tô BKS 19 - 504 - KM do ông Đinh Kiên Q, (sinh năm: 1946, thường trú tại khu Xem, xã Tất Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ) điều khiển đang dừng ở lề đường rồi tiếp tục đâm vào cột điện đôi số 14B1.

Hậu quả: Chị N bị tử vong tại hiện trường, ông Q và cháu L bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện, đến 20 giờ cùng ngày ông Q bị tử vong. Xe ô tô BKS 26C- 066.01, xe ô tô BKS 29C - 411.36, xe ô tô BKS 21C - 065.94, xe mô tô BKS 19C1 - 069.42, xe mô tô BKS 19 - 504 - KM bị hư hỏng.

Ngay sau khi xảy ra tai nạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Sơn đã tiến hành tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi, thu thập chứng cứ, kết quả thể hiện:

- **Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện:** Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đoạn đường cong vòng sang bên trái theo hướng xã Cự Đồng đi xã Cự Thắng tại Km 101+200 thuộc khu 10, xã Tất Thắng, huyện Thanh Sơn, có chiều dài dây cung là 120m, từ đỉnh cung đo đến dây cung là 18m. Mặt đường trải bê tông bằng phẳng, giữa đường có vạch sơn đứt quãng màu vàng, mỗi vạch dài 0,40m rộng 0,10m. Mặt đường rộng 12,10m. Phần đường phải theo hướng Cự Đồng đi Cự Thắng rộng 5,40m. Việc khám nghiệm hiện trường được đánh số thứ tự từ số 01 đến số 18. Quá trình khám nghiệm hiện trường chọn hướng từ xã Cự Đồng đi xã Cự Thắng. Chọn vật chuẩn khám nghiệm là cột tiêu kí hiệu H2/101 (KM 101+200) làm mốc đo đến các vị trí trên hiện trường tai nạn giao thông. Vật chuẩn nằm trên thành công bên ngoài của cống thoát nước sát khu dân cư bên phải đường theo hướng khám nghiệm, từ điểm mốc đo đến mép chuẩn là 1,15m. Mép phải đường theo hướng khám nghiệm sát với cống thoát nước có nắp đậy rộng 1,20m tiếp là khu dân cư và lối rẽ hướng đi vào xóm Xem, xã Tất Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, lối rẽ rộng 09m có hình phễu thu hẹp dần theo chiều từ Quốc lộ 70B đi xóm Xem, xã Tất Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Mép trái đường theo hướng khám nghiệm sát cống thoát nước có nắp đậy rộng 1,20m sát hành lang và khu dân cư.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện trên Biên bản và sơ đồ sơ đồ hiện trường thể hiện hai phương tiện và toàn bộ các dấu vết đều nằm ở phần đường bên phải theo chiều đường khám nghiệm:

+ Vị trí số 01 là vị trí bãi mảnh nhựa vỡ gồm nhiều mảnh nhựa màu đen, màu vàng và mảnh kính gương rơi vãi trên mặt đường nằm rải rác dọc thành bên phải của xe ô tô BKS: 21C - 065.94, kích thước bãi mảnh nhựa dài 08m, rộng 02m. Đo từ tâm bãi mảnh nhựa vỡ cách mép chuẩn là 9,50m.

+ Vị trí số 02 là vị trí xe ô tô tải BKS 21C – 065.94 nằm đỗ trên mặt đường bê tông, xe ô tô nhãn hiệu DONGFENG, là loại xe tải ben tự đổ màu vàng gồm 03 trục được đánh số thứ tự 1,2,3 theo chiều từ đầu xe ra đuôi xe ô tô. Đầu xe ô tô quay hướng theo hướng xã Cự Thắng đi xã Cự Đồng, góc phía trước bên phải đầu xe ô tô và sườn xe bên trái ô tô bị hư hỏng. Đo từ tâm vị trí số 01 đo theo hướng xã Cự Thắng đi xã Cự Đồng cách trục số 01 bên phải xe ô tô là 0,60m. Đo từ trục số 1 bên trái của xe ô tô đến mép đường phải theo hướng xã Cự Đồng đi xã Cự Thắng là 6,70m. Đo từ trục số 2 bên trái xe ô tô đến mép đường phải theo hướng xã Cự Đồng đi xã Cự Thắng là 6,90m, đo từ trục số 3 của xe ô tô bên trái cách mép đường phải theo hướng xã Cự Đồng đi xã Cự Thắng là 6,90m.

+ Vị trí số 03 là vị trí vết trà sát trên mặt đường bê tông, vết trà sát liên tục có hướng ngược hướng khám nghiệm, điểm cuối của vết trà sát nằm dưới mặt lớp của trục có hướng ngược hướng khám nghiệm, điểm cuối của vết trà sát nằm dưới mặt lớp của trục số 1 bên phải xe ô tô BKS: 21C - 065.94, trên bề mặt vết trà sát có bám dính chất màu đen. Đo từ tâm vị trí số 01 theo hướng khám nghiệm đến đầu vị trí số 03 là 03m, vết trà sát dài 2,70m, rộng nhất 0,23m. Đo từ điểm đầu vết trà sát cách mép chuẩn là 9,10m, điểm cuối của vết trà sát cách mép chuẩn là 09m.

+ Vị trí số 04 là vị trí trà sát trên mặt đường bê tông, đo từ trục số 1 bên trái của xe ô tô BKS: 21C - 065.94 theo hướng khám nghiệm đến đầu vết số 04 là 5,40m, vết trà sát liên tục có hướng ngược hướng khám nghiệm chéo từ trái sang phải, trên bề mặt bám dính chất màu đen. Điểm cuối của vết trà sát nằm dưới bề mặt của lớp trong trục số 2 bên trái của xe ô tô 21C - 065.94. Vết trà sát dài 1,60m, rộng nhất 0,45m. Điểm đầu vết số 04 đo cách mép chuẩn là 6m, điểm cuối vết số 04 đo cách mép chuẩn là 6,90m.

+ Vị trí số 05 là vết trà sát trên mặt đường bê tông, từ điểm đầu vị trí số 04 đo theo hướng khám nghiệm đến đầu điểm số 05 là 1,06m, vết trà sát liên tục có hướng chéo từ trái sang phải ngược hướng khám nghiệm, bề mặt vết bám dính chất màu đen. Vết trà sát có độ dài 1,70m, rộng nhất 0,45m, điểm cuối đầu vết nằm dưới mặt lớp trong trục số 3 bên trái xe ô tô 21C - 065.94. Từ điểm đầu vết trà sát đo cách mép chuẩn là 5,8m, điểm cuối vết trà sát đo cách mép chuẩn là 7m.

+ Vị trí số 06 là vết trà sát trên mặt đường bê tông, đo từ điểm đầu vết số 05 theo hướng khám nghiệm từ phải sang trái đến điểm đầu vết số 06 là 2m. Vết trà sát liên tục ngược hướng khám nghiệm từ trái sang phải, trên bề mặt bám dính chất màu đen. Vết trà sát dài 1,80m, rộng nhất là 0,40m, điểm cuối của vết nằm dưới mặt lớp ngoài trục số 3 bên phải xe ô tô 21C - 065.94. Đo từ điểm đầu vết cách mép chuẩn 7,8m, đo từ điểm cuối vết trà sát cách mép chuẩn là 9m.

+ Vị trí số 07 là bãi mảnh nhựa vỡ gồm nhiều mảnh nhựa màu trắng, màu đen, màu xanh, mảnh sơn matit và mảnh kính vỡ nằm rải rác trên mặt đường bê tông. Bãi mảnh vỡ có kích thước 14x6 (m). Đo từ trục số 3 bên trái xe ô tô 21C - 065.94 theo hướng khám nghiệm đến tâm bãi mảnh vỡ là 6,40m. Đo từ tâm bãi mảnh vỡ số 07 cách mép chuẩn là 2,80m.

+ Vị trí số 08 là vết trà sát trên mặt đường bê tông, đo từ điểm đầu vết số 06 theo hướng khám nghiệm đến đầu vết số 08 là 13,20m Vết trà sát liên tục có hướng ngược hướng khám nghiệm hình cung cong vòng từ trái sang phải, bề mặt vết bám dính chất màu đen đậm về cuối vết trà sát. Vết trà sát liên tục có hướng ngược hướng khám nghiệm có chiều dài dây cung là 15,80m, từ đỉnh cung đo đến dây cung là 2,1m. Vị trí rộng nhất của vết là 0,25m, điểm cuối của vết trà sát nằm dưới mặt lớp ngoài trục số 2 bên phải xe ô tô

21C - 065.94. Đo từ điểm đầu vết trà sát số 8 cách mép chuẩn là 8m, điểm cuối của vết trà sát cách mép chuẩn là 9,30m. Về phần cuối vết trà sát này có vị trí đầy cong theo hướng khám nghiệm từ trái sang phải, từ điểm xa nhất của vị trí đầy cong của vết trà sát đo cách mép chuẩn là 7,55m.

+ Vị trí số 09: Vết trà sát trên mặt đường bê tông và bề mặt lõi rẽ đi xóm Xem, xã Tắt Thắng, từ điểm đầu vết số 06 đo theo hướng khám nghiệm từ trái sang phải đến điểm đầu vị trí số 09 là 10,60m. Vết trà sát liên tục có hướng cùng hướng khám nghiệm chéo từ trái sang phải, bề mặt vết có bám dính chất màu đen, vết có độ dài 2,20m, rộng nhất 0,40m. Từ điểm đầu của vết trà sát đo cách mép chuẩn là 0,35m, điểm cuối của vết trà sát nằm dưới mặt lớp ngoài trục số 3 bên phải xe ô tô BKS: 26C - 066.01, điểm cuối đo cách mép chuẩn là 0,80m.

+ Vị trí số 10: Vết cày xước trên mặt đường bê tông và lõi rẽ vào xóm Xem, xã Tắt Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, từ điểm đầu vết số 09 đo từ trái sang phải ngược theo hướng khám nghiệm đến điểm đầu số 10 là 0,45m. Vết cày xước liên tục có hướng cùng hướng khám nghiệm chéo từ trái sang phải trên bề mặt có bám dính chất màu đen, vết cày có độ dài 7,20m, rộng nhất 0,15m, sâu hõm đá trắng. Điểm đầu vết cày đo cách mép chuẩn là 0,80m, điểm cuối vết cày đo cách mép chuẩn là 01m.

+ Vị trí số 11 là vết cày xước liên tục trên mặt đường bê tông có hướng cùng hướng khám nghiệm, từ điểm đầu vị trí số 10 đo theo hướng khám nghiệm từ phải sang trái đến điểm đầu vị trí số 11 là 0,70m. Vết cày có hướng cùng hướng khám nghiệm dài 6,90m, rộng nhất 0,13m, sâu 0,01m. Đo từ điểm đầu vết cày cách mép chuẩn là 1,10m, điểm cuối vết cày đo cách mép chuẩn là 0,57m.

+ Vị trí số 12 là vết trà sát trên mặt đường bê tông, đo từ điểm đầu vết số 11 chéo từ phải sang trái theo hướng khám nghiệm đến điểm đầu vết số 12 là 1,10m, vết trà sát liên tục có hướng cùng hướng khám nghiệm chéo từ trái sang phải, trên bề mặt có bám dính chất màu đen, vết có kích thước dài 6,10m, rộng nhất 0,30m. Điểm cuối vết nằm dưới mép trong bề mặt lớp trục số 1 bên trái xe ô tô BKS: 26C - 066.01. Đo từ điểm đầu vết cách mép chuẩn là 1,90m, đo từ điểm cuối của vết cách mép chuẩn là 0,30m.

+ Vị trí số 13: Xe ô tô BKS 26C – 066.01 nằm đỗ trên mặt đường bê tông và mặt đường lõi rẽ đi xóm Xem, xã Tắt Thắng, xe ô tô nhãn hiệu CNHTC màu xanh loại HOWO, xe tải ben gồm 03 trục được đánh số thứ tự 1,2,3 theo hướng từ đầu xe ô tô đến đuôi xe ô tô. Phía trước đầu xe bị dập vỡ, trục số 1 bên trái và bên phải bị gãy gập, đầu xe tì vào chân cột điện kí hiệu 14B1 đặt trước hộ gia đình chị Đinh Thị N thuộc khu 10, xã Tắt Thắng, huyện Thanh Sơn. Toàn bộ đầu xe hướng theo hướng khám nghiệm chéo vào khu dân cư bên phải đường. Đo từ trục số 3 bên trái xe ô tô BKS 21C - 065.94 đến trục số 3 bên trái xe ô tô BKS 26C - 066.01 là 13,20m. Toàn bộ trục số 1,2,3 bên trái của xe ô tô BKS 26C - 066.01 nằm trên đường bê tông. Toàn bộ trục 1,2,3 bên phải xe ô tô BKS 26C - 066.01 nằm trên lõi rẽ đi vào xóm Xem, xã Tắt Thắng. Đo từ trục số 3 bên trái xe ô tô BKS 26C – 066.01 đến mép đường phải theo hướng xã Cự Đồng đi xã Cự Thắng là 1,60m, đo từ trục số 2 bên trái xe ô tô đến cách mép đường phải theo hướng Cự Đồng đi xã Cự Thắng là 0,80m. Trục số 01 bên trái xe ô tô nằm tại mép đường phải theo hướng Cự Đồng đi xã Cự Thắng.

+ Vị trí số 14: là xe mô tô BKS 19 – 504 – KM nằm đỗ nghiêng bên trái trên lõi rẽ, đầu xe quay hướng xã Cự Thắng đi xã Cự Đồng. Toàn bộ trục số 01 bên phải xe ô tô BKS 26C – 066.01 nằm đè lên trục bánh trước của xe mô tô BKS 19 – 504 – KM. Trục sau của xe mô tô BKS 19 - 504 - KM nằm đè lên cột điện đôi ký hiệu 14B1 (cột phía trong). Đo

từ trục số 1 bên phải xe ô tô BKS 26C – 066.01 từ phải sang trái đến trục trước bên phải xe mô tô BKS 19 – 504 – KM là 0,30m, từ trục trước xe mô tô 19 - 504 - KM đo vào mép đường phải theo hướng xã Cự Đồng đi xã cự Thắng là 2,25m, từ trục sau xe mô tô đo vào mép đường phải theo hướng xã Cự Đồng đi xã cự Thắng là 2,90m.

+ Vị trí số 15: Cột điện đôi kí hiệu 14B1 nằm trên góc lồi rẽ tiếp giáp mái hiên của nhà chị Đinh Thị Nhung. Thân cột ngoài bị gãy tại vị trí chân cột, chân cột này có kích thước 0,22x0,22m, vị trí gãy của cột này cao cách mặt đường là 0,15m, cột bị đẩy đổ nghiêng một góc 70% so với đường, nghiêng theo hướng khám nghiệm, chân cột tì sát vào góc phía trên bên phải của buồng lái 26C - 066.01. Cột trong bị gãy tại 2 vị trí, gãy cong gập theo hướng khám nghiệm từ trái sang phải. Vết gãy thứ nhất tại chân cột cao so với đường là 1,15m. Vị trí gãy số 2 đo cách mặt đường là 1,35m, vị trí gãy tì sát vào cột bê tông nhà chị Đinh Thị N. Đinh cột này tì vào góc phía trên bên phải của buồng lái 26C - 066.01. Đo từ trục số 1 bên phải xe ô tô 26C - 066.01 đến tâm chân cột điện đôi là 1,80m, từ tâm cột điện đôi đo cách mép chuẩn là 2,50m.

+ Vị trí số 16 là vị trí bãi chất dịch màu nâu dạng chảy còn tươi trên chân cột điện đôi số 14B1, bãi chất dịch kích thước 0,5x0,4 (m). Từ trục số 01 bên trái xe ô tô BKS: 26C - 066.01 đo theo hướng khám nghiệm từ trái sang phải đến tâm bãi chất dịch số 16 là 2,45m, từ tâm bãi chất dịch đo cách mép chuẩn là 2,20m.

+ Vị trí số 17 là xe mô tô BKS 19C1 - 069.42 nằm đổ nghiêng bên phải trên phần sân trước hộ gia đình chị Đinh Thị . Xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE S màu đen – bạc, toàn bộ phần sườn xe hai bên trục bánh sau bị vỡ, đầu xe quay hướng xã Cự Đồng đi xã cự Thắng. Đo từ trục bên trái xe ô tô BKS 26C – 066.01 theo hướng xã Cự Đồng đi xã cự Thắng đến trục sau xe mô tô BKS 19C1 – 069.42 là 2,80m. Từ trục sau xe mô tô BKS 19C1 – 069.42 đo cách mép đường phải theo hướng xã Cự Đồng đi xã cự Thắng là 1,30m, từ trục trước xe mô tô BKS 19C 1 – 069.42 đo cách mép đường phải theo hướng xã Cự Đồng đi xã cự Thắng là 1,50m.

+ Vị trí số 18 là bãi chất dịch màu nâu dạng chảy tươi trên mặt đường lồi rẽ đi xóm Xem, xã Tats Thắng có kích thước 0,1x1,8 (m). Từ trục số 3 bên phải xe ô tô 26C - 066.01 đo theo hướng khám nghiệm từ trái sang phải đo đến đầu bãi chất dịch là 4,60m. Điểm đầu của bãi chất dịch đo vào cách mép chuẩn là 3,90m.

+ Đo từ điểm mốc đến trục số 1 bên trái xe ô tô 21C - 065.94 là 10,20m.

+ Đo từ điểm mốc đến điểm đầu vị trí số 8 là 16,90m.

+ Đo từ điểm mốc đo cách trục số 3 bên phải xe ô tô 26C - 066.01 là 10,6m.

Từ kết quả khám nghiệm hiện trường xác định vị trí xảy ra va chạm giữa ô tô BKS 21C- 065.94 và xe ô tô BKS 26C- 06601 là tại phần đường phải theo hướng xã Cự Đồng đi xã Cự thắng.

*** Kết quả khám nghiệm phương tiện:**

- Khám xe ô tô BKS 26C – 066.01 nhãn hiệu CNHTC HOWO màu sơn xanh, loại xe tải ben tự đổ. Xe gồm có 3 trục được đánh số trục 1,2,3 theo chiều từ trước về sau.

Toàn bộ hệ thống kính chắn gió phía trước đầu xe bị đập vỡ bật rời khỏi vị trí định vị kích thước 230cm x 870cm. Hệ thống gạt nước bị đẩy cong theo chiều từ trên xuống dưới ép sát vào bề mặt nắp capô đầu xe. Toàn bộ cụm gương chiếu hậu bên trái người điều khiển bị đập vỡ bật rời khỏi vị trí định vị. Cánh cửa bên trái của xe bị đẩy xô lún, móp méo biến dạng không rõ hình dạng, bề mặt có nhiều vết trầy xước theo chiều hướng từ trước về sau bong tróc mảng sơn ma tít. Kính chắn gió bị đập vỡ bật rời khỏi xe. Ốp kim loại

mặt ngoài hộc đựng đồ bên trái buồng lái phía sau cánh cửa lên xuống bên trái bị đẩy xô lún biến dạng. Khung kim loại góc phía trước đầu xe bên trái bị đẩy xô lún, móp méo biến dạng không rõ hình dạng. Ốp kim loại cản trước đầu xe góc bên trái bị đẩy xô lún, biến dạng bong tróc mảng sơn ma tít. Toàn bộ cụm đèn chiếu sáng đèn tín hiệu phía trước đầu xe góc bên trái bị dập vỡ bật rời khỏi các chốt định vị. Ốp kim loại cản trước đầu xe tại vị trí gắn biển kiểm soát phía trước bị đẩy xô lún theo chiều từ trước về sau từ dưới lên trên lệch so với vị trí ban đầu. Bề mặt có nhiều vết trà sát nham nhở không rõ chiều hướng bong tróc mảng sơn ma tít bám dính nhiều chất bột màu trắng. Toàn bộ cụm đèn chiếu sáng đèn tín hiệu phía trước bên phải bị dập vỡ bật rời khỏi chốt định vị. Trên bề mặt nắp ca pô phía trước đầu xe góc bên phải có nhiều vết dập vỡ tại vị trí dập vỡ bề mặt có nhiều vết trà sát nham nhở bong tróc sơn không rõ chiều hướng bám dính nhiều chất bột màu trắng. Toàn bộ mặt ca lăng phía trước đầu xe bị dập vỡ bật rời khỏi các chốt định vị. Gương chiếu hậu bên phải xe phần gáo gương và mặt gương bị dập vỡ bật rời khỏi vị trí định vị. Khung kim loại phía trước đầu xe góc bên trái bị đẩy lõm theo chiều từ trước về sau, từ ngoài vào trong. Toàn bộ trục 1 của xe bị đẩy bật rời khỏi các chốt định vị với khung thân xe. Trục bánh 1 bên phải, bên trái của xe bị đẩy lệch theo chiều từ trước về sau, từ trong ra ngoài lệch 45° so với vị trí ban đầu. Toàn bộ hệ thống quang nối giữa trục bánh 1 với hệ thống nhíp giảm sóc hai bên bị đứt gãy bật rời khỏi chốt định vị. Ốp kim loại chuyển động từ vô lăng xuống trục bánh số 1 bị gãy bật rời khỏi chốt định vị. Lớp của trục 01 bên trái không có hơi, trên mặt ngoài của lốp có nhiều vết trà sát rách cao su sạch bụi đất nằm ngoài giảm sóc vòng tròn theo bề mặt lốp đường kính 110cm. Hộp kim loại cuối của ống xả gắn tại vị trí phía sau trục 1 bên trái của xe bị đẩy xô, lún, móp méo biến dạng không rõ hình dạng, ép sát vào thùng chứa nhiên liệu. Mặt ngoài phía trước của thùng chứa nhiên liệu (bên trái của xe) bị đẩy xô lún móp méo biến dạng. Mặt ngoài phía trước bên trái góc thành thùng dưới cùng của xe có nhiều vết trà sát vệt kim loại sạch bụi đất theo chiều từ trước về sau. Toàn bộ chấn bụn phía sau trục 1 bên phải xe bị dập vỡ bật rời khỏi vị trí định vị. Lớp của trục 1 bên phải xe không có hơi. Toàn bộ hệ thống dây dẫn, hệ thống giảm sóc, hệ thống chuyển động của trục 1 bị bắt rời khỏi các chốt định vị.

- Khám xe ô tô tải BKS 21C - 065.99 nhãn hiệu DONGFENG, màu sơn vàng, loại xe tải ben tự đổ. Xe gồm ba trục được đánh số thứ tự 1,2,3 theo chiều từ trước về sau.

Trên bề mặt lốp bạt được gắn trên mặt kim loại trên thành thùng bên trái của xe có nhiều vết rách theo chiều từ trước về sau. Thanh kim loại dưới cùng của cánh bạt bên trái xe bị đẩy cong xô lún biến dạng theo chiều từ dưới lên trên. Trên bề mặt thanh kim loại có nhiều vết trà sát theo chiều từ trước về sau bề mặt có bám dính chất sơn màu xanh. Mặt ngoài của thành thùng bên trái của xe có nhiều vết trà sát trên bề mặt kim loại bong tróc mảng sơn theo chiều từ trước về sau, bề mặt bám dính nhiều chất sơn màu xanh, mảnh amiăng màu trắng, màu xanh. Tại vị trí vùng trà sát có 01 chốt kim loại nhô ra khỏi thành thùng toàn bộ chốt bị đẩy lệch theo chiều từ trước về sau ép sát vào bề mặt thành thùng. Bề mặt của chốt kim loại có vết trà sát mài vệt theo chiều từ trước về sau bám dính chất sơn màu xanh. Mặt ngoài bên trái chấn bụn trước của trục số 02 bên trái xe có nhiều vết trà sát theo chiều từ trước về sau bề mặt bám dính chất sơn màu xanh. Trên mặt ngoài của lốp ngoài trục số 02 bên trái xe tại vị trí chữ O trong dòng chữ OPALS có nhiều vết trà sát rách cao su không rõ chiều hướng bề mặt bám dính nhiều chất lỏng màu đen. Tại vị trí cách chân van 38cm ngược chiều kim đồng hồ có nhiều vết trà sát vệt kim loại không rõ chiều hướng bề mặt bám dính nhiều chất lỏng màu đen chạy dọc theo mép larăng. Ốp kim loại bọc ngoài

đầu trục của trục số 02 bên trái xe có vùng đập vỡ kim loại bề mặt bám dính nhiều chất lỏng màu đen. Trên bề mặt ốp kim loại theo chiều từ trong ra ngoài. Trên mặt ngoài lớp của trục số 03 bên trái xe có nhiều vết trà sát cao su sạch bụi đất. Vết trà sát có hướng từ trong ra ngoài chạy dọc mặt ngoài của lớp. Mép ngoài la răng trục số 03 bên trái xe có nhiều vết trà sát kim loại sạch bụi đất không rõ chiều hướng bám dính nhiều sợi amiăng màu trắng, mảnh sơn màu xanh. Vùng trà sát nằm dài rác tròn theo mép ngoài của la răng. Mặt ngoài ốp kim loại đầu trục số 3 bên trái xe có nhiều vết trà sát kim loại sạch bụi đất không rõ chiều hướng. Mặt ngoài bên trái chấn bụn phía sau trục số 3 bên trái xe bị đẩy lệch theo chiều từ trước về sau từ ngoài vào trong xô lún biến dạng không rõ hình dáng, trên bề mặt có nhiều vết trà sát theo chiều từ trước về sau bám dính nhiều chất sơn màu xanh. Toàn bộ cụm đèn tín hiệu phía sau bên trái xe bị đẩy lệch theo chiều từ trước về sau lệch so với vị trí ban đầu. Mặt ngoài chốt hãm góc thành thùng phía sau bên trái có nhiều vết trà sát kim loại sạch bụi đất theo chiều từ trước về sau trên bề mặt kim loại bám dính nhiều mảnh sơn màu xanh.

- Khám xe ô tô tải BKS 29C - 411.36, nhãn hiệu VEAM, màu sơn trắng, loại xe ô tô tải, mui phủ, khối lượng chuyên chở 3400kg.

Trên bề mặt lớp bạt phủ trên thùng xe (thành thùng bên trái). Tại vị trí cách thành thùng phía sau 116cm có vị trí rách, vị trí bạt rách có hướng từ sau về trước (vết rách không liên tục). Tại vị trí bề mặt bạt rách có vết trà sát chiều từ sau về trước, bề mặt sạch bụi đất. Trên bề mặt bạt tại vị trí cách điểm đầu của vết rách thứ nhất theo chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới 46cm có vết rách thứ hai. Vết rách thứ hai không rõ chiều hướng điểm thấp nhất cách mặt đất 112cm. Mặt ngoài ống kim loại gắn trên thành thùng bên trái phía sau của xe (dùng để buộc bạt che phủ) nhô ra khỏi thành thùng xe 03cm. Có vết trà sát liên tục theo chiều từ sau về trước chạy qua bề mặt của các khuy cố định ống kim loại. Bề mặt vết trà sát có bám dính chất sơn màu vàng. Mặt ngoài ống kim loại gắn trên thành thùng bên trái phía trước của thùng xe có vết trà sát liên tục theo chiều từ sau về trước. Bề mặt bám dính chất sơn màu vàng vị trí thấp nhất cách mặt đất 158,5cm. Mặt ngoài bản lề cố định thành thùng bên trái với sàn xe (bản lề số 3 theo chiều từ sau về trước). Bề mặt vết trà sát có bám dính chất sơn màu vàng điểm thấp nhất cách đất 99,5cm. Mặt ngoài bản lề cố định thành thùng bên trái với sàn xe (bản lề số 4 từ sau về trước) có vết trà sát chiều từ sau về trước sạch bụi đất. Bề mặt bám dính nhiều mảnh sơn, ma tít màu vàng điểm thấp nhất cách mặt đất 95cm. Trên bề mặt bản lề cố định thành thùng trái và sàn xe (bản lề số 5 chiều từ sau về trước) có vết trà sát kim loại sạch bụi đất theo chiều từ sau về trước. Bề mặt có bám dính sơn màu vàng, điểm thấp nhất cách mặt đất 98,5cm. Mặt ngoài ốp kim loại thành thùng bên trái của xe có vết trà sát kim loại theo chiều từ sau về trước bong tróc mảng sơn ma tít, bề mặt bám dính chất sơn màu vàng, điểm thấp nhất cách mặt đất 91cm. Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống điều khiển, phanh, còi, đèn và các hệ thống khác hoạt động bình thường. Phương tiện bị hư hỏng phần thùng xe bên trái do va chạm giao thông.

Căn cứ kết quả khám nghiệm phương tiện xác định: Phần gương chiếu hậu, phần đầu xe bên phải của xe ô tô BKS 21C – 065.94 do K điều khiển va chạm với thùng xe bên trái của xe ô tô BKS 29C – 411.36 gây trà sát, rách bạt thùng xe bên trái kích thước 78cm x 7cm; Phần thành thùng xe, lớp, la răng, trục xe số 2, 3 bên trái xe ô tô BKS 21C- 065.99 do Nguyễn Đình K điều khiển đã va chạm với phần đầu, lớp, trục xe số 1 bên trái của xe ô tô BKS 26C-066.01 do Hà Phi L điều khiển làm toàn bộ hệ thống phanh, hệ thống lái bị hư hỏng.

- Khám xe mô tô nhãn hiệu Honda Cup màu sơn xanh, biển kiểm soát 19 - 504 - KM.

Xe không có gương chiếu hậu, đầu tay nắm bên trái có vết trà sát rách cao su hướng từ trong ra ngoài, từ sau ra trước. Đầu ốp mặt nạ phía trên có vùng vỡ nhựa, lô gô ốp mặt nạ bị bật rời khỏi xe, thanh kim loại giá đèo hàng phía trước bị đẩy từ trái sang phải, từ trước ra sau, lệch so với vị trí ban đầu, móp méo không rõ hình dạng. Chấn bunn phía trước bị gãy rời khỏi xe, chấn bunn phía sau có vùng vỡ nhựa. Càng giảm sóc bên trái bị đẩy từ trái sang phải cong vắn móp méo không rõ hình. May ơ bánh trước bị vỡ thành nhiều mảnh vành bánh trước, nan hoa bị móp méo biến dạng không rõ hình. Càng giảm sóc bên phải bị đẩy từ phải sang trái cong vắn móp méo không rõ hình. Cánh yếm bên phải bị vỡ bật rời khỏi xe, chân phanh bị đẩy từ trước về sau lệch so với vị trí ban đầu. Đẻ chân chính bị đẩy từ trước về sau, lệch so với vị trí ban đầu. Vị trí giữa ống giảm thanh có vết lún kim loại. Cánh yếm bên trái bật rời khỏi xe. Đẻ chân chính bên trái bị đẩy từ sau ra trước, dưới lên trên, từ ngoài vào trong, lệch so với vị trí ban đầu áp sát vào lốc máy. Tại vị trí đẻ chân chính, chân chống phụ, bám dính nhiều bunn đất. Đẻ chân phụ bên trái bị đẩy cong từ sau ra trước, lệch so với ban đầu. Chấn bunn bằng kim loại bị đẩy từ phải sang trái cong vắn móp méo không rõ hình, đèn báo hãm bị rời khỏi xe. Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống điều khiển, hệ thống hãm không còn tác dụng. Tình trạng phương tiện bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

- Khám nghiệm xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S màu đen bạc có biển kiểm soát 19C1 – 069.42.

Gương chiếu hậu bên phải phần mặt gương bị vỡ, còn lại gáo gương bị xoay quanh trục gắng với tay lái. Phần chân gương có vết chà sát kim loại không rõ hình. Đầu tay phanh bên phải có vết trà sát kim loại dính bụi đất màu vàng. Tại phần ốp xi nhan bên trái có vùng vỡ nhựa. Bên phải đèn pha, đèn xi nhan phía trước có vùng chà sát nhựa bám dính bụi đất. Đầu chấn bunn phía trước có vết trà sát xước sơn. Mặt ngoài cánh yếm bên phải có vết chà sát xước sơn mòn vẹt nhựa. Cánh yếm phải trong có vết vỡ nhựa. Phía dưới cánh yếm bên phải có vết vỡ nhựa. Bầu lọc gió, chế hòa khí bị đẩy từ trái sang phải, lệch so với vị trí ban đầu. Đẻ chân chính bên phải bị đẩy từ trước về sau, từ ngoài vào trong, lệch so với vị trí ban đầu. Toàn bộ yếm nhựa, sườn xe, vị trí dưới yên xe bị vỡ, khung kim loại sườn xe bên phải bị đẩy từ trái sang phải, tại mặt ngoài có vết trà sát kim loại bong tróc sơn bám dính đất cát. Yên xe bị bật rời khỏi xe, hộ đẻ đồ có vùng vỡ nhựa. Phía trước bên phải bình xăng bị đẩy cong móp méo từ ngoài vào trong. Giảm xóc phía sau bên phải bị đẩy cong từ trong ra ngoài, lệch so với vị trí ban đầu. Ốp kim loại bảo vệ ống giảm thanh mặt ngoài có vết chà sát kim loại. Tay nắm dắt xe bên phải phía sau có vùng rách cao su nham nhở. Cánh yếm phía dưới bên trái bị đẩy cong từ ngoài vào trong, phía dưới cánh yếm có vết rách nhựa. Đẻ chân phía sau bên trái bị gãy bật rời khỏi xe, ốp nhựa bảo vệ sườn xe bên trái có vết rách nhựa, giảm sóc phía sau bên trái bị đẩy từ ngoài vào trong lệch so với vị trí ban đầu. Hộp xích phía ngoài bị đẩy từ ngoài vào trong, lệch so với vị trí ban. Trên bề mặt có bám dính nhiều mảnh kính vỡ vụn. Đèn báo hãm, đèn xi nhan phía sau bên phải bị vỡ ốp nhựa bảo vệ, phần đuôi xe bị đẩy từ phải sang trái, lệch so với vị trí ban đầu. Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống điều khiển, hệ thống hãm không có tác dụng. Tình trạng phương tiện bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

Ngày 18/3/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Sơn quyết định trưng cầu giám định số 55, 56, 57 yêu cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ giám định nguyên nhân chết, nồng độ cồn và chất ma túy trong các mẫu vật thu giữ của tử thi Trương Thị N. Ngày 02/4/2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ có Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 87/PC09-PY kết luận: “*Nguyên nhân chết của chị Trương Thị N là do đa chấn thương*”. Ngày 26/3/2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ có Bản kết luận giám định số 357/KLGĐ kết luận: “*Trong mẫu máu chứa trong 02 ống nhựa EDTA có nắp bịt kín bên ngoài ghi Trương Thị N gửi giám định không có cồn (Ethanol)*”; và ngày 01/4/2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ có Bản kết luận giám định số 358/KLGĐ kết luận: “*Trong mẫu nước tiểu của tử thi Trương Thị N gửi đến giám định không tìm thấy chất ma túy*”.

Ngày 18/3/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Sơn quyết định trưng cầu giám định số 58, 59, 60 yêu cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ giám định nguyên nhân chết, nồng độ cồn và chất ma túy trong các mẫu vật thu giữ của tử thi Đinh Kiên Quyết. Ngày 02/4/2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ có Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 88/PC09-PY kết luận: “*Nguyên nhân chết của ông Đinh Kiên t là do chấn thương sọ não (vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ)*”. Ngày 28/3/2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ có Bản kết luận giám định số 366/KLGĐ kết luận: “*Trong mẫu máu chứa trong 02 ống nhựa EDTA có nắp bịt kín bên ngoài ghi Đinh Kiên Q gửi giám định không có cồn (Ethanol)*”; và ngày 23/3/2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ có Bản kết luận giám định số 367/KLGĐ kết luận: “*Không tìm thấy các chất ma túy trong mẫu máu chứa trong 02 ống nhựa EDTA có nắp bịt kín, bên ngoài ghi Đinh Kiên Q gửi đến giám định*”.

Ngày 02/4/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Sơn quyết định trưng cầu số 68 về giám định an toàn kỹ thuật của xe ô tô BKS 26C- 066.01. Ngày 06/4/2020, Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 19-01V thuộc Cục đăng kiểm Việt Nam kết luận: Tại thời điểm kiểm tra phương tiện xe ô tô BKS 26C- 066.01 không thỏa mãn quy định về an toàn kỹ thuật. Cụ thể: Mục 2. Kiểm tra thân vỏ, buồng lái và thùng hàng; “*Vô lăng lái quay trơn, đứt liên kết với bánh xe*”. Mục 5: Kiểm tra gầm bệ và hệ thống liên quan: Các hệ thống tổng thành động cơ, ly hợp, hộp số, các đăng bị xô dịch khỏi vị trí liên kết; Thanh ba dọc, ban gang, gãy gập; Cầu trước của xe bị bung khỏi liên kết ban đầu; Sắt xi hai bên cong; Các tấm nhíp, quang nhíp cầu trước bị bung khỏi liên kết; Bát phanh cầu 1 bị xô lệch, dẫn động phanh bị móp méo; Ống xả gãy, rơi khỏi vị trí.

Quá trình điều tra xác định Nguyễn Đình K điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ có giấy phép lái xe theo quy định (giấy phép lái xe số 250044000940 hạng C có giá trị đến ngày 01/11/2021 do Bộ giao thông vận tải cấp ngày 01/11/2016). Công an huyện Thanh Sơn đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn và test kiểm tra ma túy đối với Nguyễn Đình K, kết quả kiểm tra nồng độ cồn 0,000 mg/l khí thở và kết quả test kiểm tra ma túy cho kết quả âm.

Trên cơ sở tài liệu đã thu thập được, ngày 18/5/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Sơn đã Quyết định Khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Đình K về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Như vậy, từ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi đã xác định Nguyễn Đình K điều khiển xe ô tô khi vào đường cong cua tầm nhìn bị hạn chế, phía trước có chướng ngại vật nhưng Nguyễn Đình K không giảm tốc độ đến mức an toàn mà tiếp tục điều khiển xe ô tô đi sang phần đường bên trái để tránh chướng ngại vật dẫn tới khi phát hiện có xe ô tô đi ngược chiều ở phía trước, Nguyễn Đình K đã không thể điều khiển xe ô tô tránh hoàn toàn về phần đường bên phải khiến xe ô tô do Nguyễn Đình K điều khiển và xe ô tô là chướng ngại vật đổ trên đường va chạm với nhau, xe ô tô do Nguyễn Đình K điều khiển va chạm với xe ô tô đi ngược chiều khiến xe ô tô đi ngược chiều do anh L điều khiển bị mất tác dụng hệ thống điều khiển mất lái dẫn tới xe do anh L lao theo đà quán tính va chạm với xe mô tô do chị Trương Thị N điều khiển chở sau là cháu Đinh Thị M, va chạm với xe mô tô do ông Đinh Kiên Q điều khiển đang dừng ở lề đường rồi tiếp tục đâm vào cột điện đôi số 14B1 gây ra hậu quả: Chị N và ông Q bị chết, cháu L bị thương, xe ô tô BKS 26C- 066.01, xe ô tô BKS 29C - 411.36, xe mô tô BKS 19C1 - 069.42, xe mô tô BKS 19 - 504 - KM và cột điện đôi số 14B1 bị hư hỏng.

Về xác định thiệt hại của các phương tiện giao thông trong vụ án: Ngày 22/6/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Sơn Yêu cầu định giá tài sản số 30, 31, 32 và 33 trưng cầu Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự huyện Thanh Sơn xác định thiệt hại của xe ô tô BKS: 26C-066.01; xe ô tô BKS: 21C-065.94; xe mô tô BKS: 19C1 - 069.42 và xe mô tô BKS: 19-504.KM trong vụ tai nạn giao thông nói trên. Tại biên bản định giá tài sản số 30/KL-HĐĐGTS ngày 24 tháng 6 năm 2020 kết luận bộ phận hư hỏng phải sửa chữa của xe ô tô BKS: 26C-066.01 trị giá 60.700.000 (Sáu mươi triệu, bảy trăm ngàn đồng). Tại biên bản định giá tài sản số 31/KL-HĐĐGTS ngày 24 tháng 6 năm 2020 kết luận bộ phận hư hỏng phải sửa chữa của xe ô tô BKS: 21C-065.94 trị giá 3.500.000 (Ba triệu năm trăm ngàn đồng); Tại biên bản định giá tài sản số 32/KL-HĐĐGTS ngày 24 tháng 6 năm 2020 kết luận bộ phận hư hỏng phải sửa chữa của xe mô tô BKS: 19C1 - 069.42 trị giá 5.585.000 (Năm triệu năm trăm tám mươi lăm ngàn đồng). Tại biên bản định giá tài sản số 33/KL-HĐĐGTS ngày 24 tháng 6 năm 2020 kết luận bộ phận hư hỏng phải sửa chữa của xe mô tô BKS: 19-504.KM trị giá 1.650.000 (Một triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng). Tổng giá trị thiệt hại của các phương tiện trong vụ tai nạn giao thông là 71.435.000 đồng (Bảy mươi một triệu bốn trăm ba mươi lăm ngàn đồng).

Đối với cột điện 14B1 thuộc quyền quản lý, xử dụng của Điện lực Thanh Sơn, sau vụ tai nạn giao thông cột điện bị đổ nghiêng so với vị trí ban đầu (ngiêng 70 độ). Điện lực Thanh Sơn đã sửa chữa, khắc phục. Tuy nhiên, do giá trị thiệt hại không lớn nên không yêu cầu đề nghị gì.

Đối với thương tích của cháu Đinh Thị Mai L: Ngày 11/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Sơn quyết định trưng cầu giám định số 171 giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe của cháu Đinh Thị Mai L là bị hại của vụ án trên. Tuy nhiên, anh Đinh Huy C là bố đẻ của cháu L có đơn từ chối giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe của cháu Linh. Ngày 12/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Sơn quyết định dẫn giải người bị hại số 15 để dẫn giải cháu L đi giám định thương tích tại Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ nhưng anh Cương vẫn kiên quyết từ chối giám định sức khỏe.

Đối với anh Hà Phi L: Anh Hà Phi L trong quá trình điều khiển xe ô tô BKS 26C-066.01 đã đi đúng phần đường, khi xe ô tô do anh L điều khiển và xe ô tô do bị can K điều khiển va chạm với nhau, xe do anh L điều khiển bị mất tác dụng hệ thống điều khiển nên anh L không điều khiển được phương tiện, xe ô tô lao theo đà quán tính va chạm với xe mô

tô do chị Trương Thị N điều khiển chở sau là cháu Đinh Thị Mai L, va chạm với xe mô tô do ông Đinh Kiên Q điều khiển đang dừng ở lề đường rồi tiếp tục đâm vào cột điện đôi số 14B1 khiến Chị N và ông Q bị chết, cháu L bị thương, xe mô tô BKS 19C1 – 069.42, xe mô tô BKS 19 – 504 – KM và cột điện đôi số 14B1 bị hư hỏng. Sự việc xảy ra đối với anh L thuộc trường hợp sự kiện bất ngờ được quy định tại Điều 20 Bộ luật hình sự. Do đó anh L không có hành vi vi phạm pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Ngọc T: anh T điều khiển xe ô tô BKS 29C- 411.36. Ngày 18/3/2020, anh T có hành vi đỗ xe trên đoạn đường cong bị che khuất tầm nhìn. Hành vi của Tuấn vi phạm điểm đ, khoản 4, điều 18 Luật Giao thông đường bộ. Tuy nhiên hành vi trên là hành vi vi phạm hành chính nên Cơ quan điều tra chuyển đến Công an huyện Thanh Sơn để xử lý theo thẩm quyền.

Về đồ vật, tài sản tạm giữ: Cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ: 01 xe ô tô nhãn hiệu DONGFENG, loại xe tự đổ, BKS: 21C – 065.94, màu vàng đã qua sử dụng đăng ký mang tên Phạm Văn H, sinh năm 1977, thường trú: Tổ 10, thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái bán cho anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1976, thường trú: khu 7, xã Hy Cương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ (theo Hợp đồng mua bán xe ô tô ngày 21/02/2020). Anh Nguyễn Đình K là lái xe thuê cho anh Đ (theo Hợp đồng thuê tài xế lái xe ngày 01/3/2020 giữa anh Hoàng Văn Đ và anh Nguyễn Đình K). 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS: 21C – 065.94; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô mang tên Phạm Văn H; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ô tô BKS: 21C-065.94 (có hiệu lực đến ngày 14/4/2020). Đây là các tài sản thuộc sở hữu của Hoàng Văn Đ. Ngày 18/8/2020, anh Hoàng Văn Đ có đơn xin nhận lại tài sản. Ngày 16/9/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô và giấy chứng nhận bảo hiểm và giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô trên cho chủ sở hữu là anh Hoàng Văn Đ là đúng quy định. Sau khi anh Đ nhận lại tài sản và không có đề nghị gì về thiệt hại tài sản đối với xe ô tô.

Đối với xe ô tô nhãn hiệu CNHTC loại xe tự đổ, BKS: 26C-066.01, màu xanh, đã qua sử dụng đăng ký mang tên Nguyễn Quang H, sinh năm 1979, thường trú khối 15, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La bán cho anh Hoàng Xuân N, sinh năm 1991, thường trú: khu 8, xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ (theo hợp đồng mua bán xe ô tô ngày 27/02/2020). Đây là tài sản thuộc sở hữu của Hoàng Xuân N. Ngày 28/6/2020, anh Hoàng Xuân N có đơn xin nhận lại tài sản. Ngày 16/9/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô trên cho chủ sở hữu là anh Hoàng Xuân N là đúng quy định. Sau khi anh N nhận lại tài sản và không có đề nghị gì về thiệt hại tài sản đối với xe ô tô.

Đối với xe ô tô nhãn hiệu VEAM loại xe tải thùng có mui phủ, BKS: 29C-411.36, màu trắng, đã qua sử dụng đăng ký mang tên Nguyễn Văn T, sinh năm 1975, thường trú phố Phùng Khắc Khoan phường Quang Trung, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội; 01 Đăng ký xe ô tô BKS: 29C-411.36 mang tên Nguyễn Văn Thành; Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ô tô BKS: 29C-411.36 (có hiệu lực đến ngày 04/8/2020/2020); 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô mang tên Nguyễn Văn T. Đây là tài sản thuộc sở hữu của Nguyễn Văn T. Ngày 13/7/2020, anh Nguyễn Văn T có Giấy ủy quyền cho Nguyễn Ngọc T đến công an huyện Thanh Sơn nhận lại các tài sản trên. 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng A1, C mang tên Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1993 (có hiệu lực đến ngày

15/7/2020). Ngày 14/7/2020, anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1993, thường trú phường Ngô Quyền, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội có đơn xin nhận lại tài sản. Ngày 16/8/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô và các giấy tờ trên cho anh Nguyễn Ngọc T là đúng quy định. Sau khi anh T nhận lại tài sản và không có đề nghị gì về thiệt hại tài sản đối với xe ô tô.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda WAVES, BKS: 19C1-069-42 màu đen, bạc, đã qua sử dụng đang ký mang tên Đinh Huy C, sinh năm 1973, thường trú khu 7, xã Cự Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; 01 Giấy phép lái xe số 271170007294 mang tên chị Trương Thị N do Bộ giao thông vận tải cấp tháng 10 năm 2017. Đây là các tài sản thuộc sở hữu của anh Đinh Huy C là chồng chị Trương Thị N. Ngày 14/9/2020, anh Đinh Huy C có đơn xin nhận lại tài sản. Ngày 16/9/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô và các giấy tờ trên cho anh Đinh Huy C là đúng quy định. Sau khi anh C nhận lại tài sản và đề nghị bồi thường về thiệt hại tài sản đối với xe mô tô.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn xanh, dung tích 49cm³, BKS: 19-504.KM đăng ký mang tên Lê Minh H, sinh năm 1948, thường trú Công an tỉnh Vĩnh Phú; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 19-504.KM đăng ký mang tên Lê Minh H. Đây là tài sản của ông Đinh Kiên Q. Ngày 06/9/2020, bà Đinh Thị P, sinh năm 1947, thường trú xã Tất Thắng, huyện Thanh Sơn có đơn xin nhận lại tài sản (bà Phan là vợ của ông Đinh Kiên Q). Ngày 16/9/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô và các giấy tờ trên cho bà Đinh Thị P là đúng quy định. Sau khi bà P nhận lại tài sản và đề nghị bồi thường về thiệt hại tài sản đối với xe mô tô.

Đối với 01 giấy phép lái xe số 250068056617 mang tên Hà Phi L, sinh năm 1981, thường trú xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ (Giấy phép lái xe hạng c do Bộ giao thông vận tải cấp ngày 23/12/2019, có giá trị đến 23/12/2024). Đây là giấy phép lái xe của L. Ngày 01/7/2020, Hà Phi L có đơn xin nhận lại Giấy phép lái xe. Ngày 16/9/2020, cơ quan điều tra đã trả lại Giấy phép lái xe cho anh Hà Phi L là đúng quy định.

Đối với Cột điện 14B1 thuộc quyền quản lý, sử dụng của Điện lực Thanh Sơn, sau vụ tai nạn giao thông cột điện bị đổ nghiêng so với vị trí ban đầu(nghiêng 70 độ). Điện lực Thanh Sơn đã sửa chữa, khắc phục. Tuy nhiên do giá trị thiệt hại không lớn nên không yêu cầu đề nghị gì.

Về dân sự: Gia đình chị Trương Thị N yêu cầu bị can Nguyễn Đình K phải bồi thường số tiền **180.000.000đ** (một trăm tám mươi triệu đồng), trong đó gồm cả tiền thiệt hại về phương tiện do bị hư hỏng, đến nay bị can K đã bồi thường cho gia đình chị N số tiền là **70.000.000đ** (Bảy mươi triệu đồng). Số tiền còn lại anh K và gia đình chị N thỏa thuận bồi thường về sau.

Bị can Nguyễn Đình K đã bồi thường cho gia đình ông Đinh Kiên Q số tiền **65.000.000đ** (sáu mươi lăm triệu đồng). Ngoài ra gia đình ông Q đề nghị bị can K và anh Hà Phi L phải bồi thường thêm số tiền 103.100.000đ (một trăm linh ba triệu một trăm nghìn), trong đó bao gồm cả tiền thiệt hại về phương tiện do hư hỏng.

Anh Hà Phi Long hỗ trợ cho gia đình chị Đinh Thị N và gia đình ông Đinh Kiên Q mỗi gia đình **15.000.000đ** (Mười lăm triệu đồng).

Bản cáo trạng số: 63/CT-VKSTS ngày 02/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Đình K về tội “*Vi phạm quy định về*

tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 260 - Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Đình K và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ: Điểm đ Khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51, Khoản 1, Khoản 2, Khoản 5 Điều 65 - Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Đình K **36 (Ba sáu)** tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là **60 (Sáu mươi)** tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Đình K cho Ủy ban nhân dân thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đình K 01 giấy phép lái xe hạng C, số/No 250044000940 tên Nguyễn Đình K do Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp ngày 01/11/2016. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Sơn đã trả lại tài sản cho các chủ sở hữu:

Trả lại cho anh Hoàng Văn Đ 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu DONG FENG loại xe tải tự đổ, sơn màu vàng, BKS 21C - 065.94; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BSK 21C-065.94; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô BSK 21C - 065.94; 01 giấy chứng nhận bảo kiểm định xe ô tô BSK 21C - 065.94

Trả lại cho anh Hà Phi L 01 giấy phép lái xe ô tô số 250068056617 tên Hà Phi L

Trả lại cho anh Hoàng Xuân N 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu CNHTC loại xe tải tự đổ màu sơn xanh, BKS 26C - 066.01.

Trả lại cho bà Đinh Thị P 01 chiếc xe mô tô BKS 19- 504 – KM đã cũ; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 19- 504- KM

Trả lại cho anh Đinh Huy C 01 chiếc xe mô tô BKS 19 C1 – 069.42; 01 giấy phép lái xe mang tên Trương Thị N; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 19C1 069.42

Toàn bộ số tài sản trên được trả theo biên bản trao trả tài sản ngày 16/9/2020.

Trả lại cho anh Nguyễn Ngọc T 01 xe ô tô nhãn hiệu VEAM loại xe tải thùng có mui màu trắng đã qua sử dụng BSK 29 C- 411.36. Theo biên bản trao trả tài sản ngày 01/5/2020.

Trả lại cho anh Nguyễn Ngọc T 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C tên Nguyễn Ngọc T sinh năm 1993; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BSK 29 C- 411.36; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô BSK 29 C- 411.36; 01 giấy chứng nhận bảo kiểm định xe ô tô BSK 29 C- 411.36. Theo biên bản trao trả tài sản ngày 16/8/2020.

Về trách nhiệm dân sự:

Xác nhận bị cáo Nguyễn Đình K đã tự nguyện bồi thường cho các gia đình bị hại như sau:

1. Bồi thường cho bị hại ông Đinh Kiên Q tổng số tiền là: 122.500.000đ (Một trăm hai hai triệu năm trăm ngàn đồng). Trong đó tiền bồi thường cho ông Q là 120.000.000đ, tiền xe mô tô là 2.500.000đ. Người đại diện bà Đinh Thị P (Vợ ông Q) đã nhận đủ số tiền trên. Theo biên bản thỏa thuận ngày 29/11/2020.

2. Bồi thường cho bị hại chị Trương Thị N và cháu Đinh Thị Mai L tổng số tiền là: 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng). Người đại diện là anh Đinh Huy C (Chồng chị N) đã nhận đủ số tiền trên. Theo biên bản thỏa thuận ngày 30/11/2020.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình K đồng ý với quan điểm của Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo. Về hình phạt đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Đình K và cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định, để cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm mà cải tạo tốt, để sớm được hòa nhập với xã hội và trở thành người công dân sống có ích cho gia đình và xã hội. Về phần dân sự Luật sư đồng ý sự thỏa thuận về mức bồi thường của bị cáo Nguyễn Đình K với đại diện các gia đình bị hại bà Đinh Thị P và anh Đinh Huy C.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Người tham gia tố tụng:

Bị đơn dân sự là anh Hoàng Văn Đ. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án gồm có: Anh Hà Phi L; anh Hoàng Xuân N đã được Tòa án triệu tập tham gia tố tụng nhưng họ đều vắng mặt. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo, Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác có mặt đề nghị Hội đồng xét xử không hoãn phiên tòa mà đề nghị tiếp tục xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy rằng tại phiên tòa họ vắng mặt, nhưng họ đã có lời khai, biên bản làm việc tại Cơ quan điều tra được lưu trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ tại phiên tòa hôm nay không làm thay đổi đến bản chất, nội dung vụ án. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Đình K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn đã truy tố, không oan sai. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với vật chứng thu được, lời khai của bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 18/3/2020, tại KM 101+200 Quốc lộ 70 B thuộc khu 10, xã Tắt Thẳng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, bị cáo Nguyễn Đình K - Sinh năm 1977, ở Phố Khánh thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ đã có hành vi điều khiển xe ô tô nhãn hiệu DONG FENG, loại xe tự đổ, BKS 21C-065.94 màu vàng đã vi phạm quy tắc giao thông, đi không đúng phần đường, lấn sang phần đường ngược chiều và chạm với xe ô tô nhãn hiệu CNHTC loại xe tự đổ, BKS 26C - 066.01 màu xanh do anh Hà Phi L sinh năm 1981 ở xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn điều khiển làm cho xe ô tô BKS 26C - 066.01 bị hư hỏng toàn bộ trục trước bị bật rời khỏi các chốt cố định với hệ thống lái mất tác dụng khung, thân xe. Hệ thống lái mất tác dụng nên xe ô tô BKS 26C -066.01 do anh L điều khiển lao theo đà quán tính đã tiếp tục lao về phía lề đường bên phải theo hướng di chuyển của xe này và đã va chạm với xe mô tô BKS 19 C1-069.42 do chị Trương Thị N, sinh năm 1987 ở khu 7 xã Cự Thắng, huyện Thanh Sơn điều khiển chở theo con gái là cháu Đinh Thị Mai L, sinh ngày 23/7/2014, sau đó tiếp tục va chạm với xe mô tô BKS 19 – 504 – KM do ông Đinh Kiên Quyết, sinh năm 1946 ở xóm Xem xã Tắt Thẳng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ điều khiển đang đứng ở lề đường rồi tiếp tục đâm vào cột điện đôi số 14B1. Hậu quả làm cho chị Trương Thị N và

ông Đinh Kiên Q tử vong, cháu Đinh Thị Mai L bị thương. Hành vi điều khiển xe ô tô không đi đúng phần đường của bị cáo Nguyễn Đình K đã phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Đình K đã vi phạm Khoản 1, Điều 9 Luật Giao thông đường bộ quy định .

“ *Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ*”.

Ngoài ra bị cáo Nguyễn Đình K còn vi phạm Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT- BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

“ *Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau: Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức; nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; đường vòng; đường có địa hình quanh co, đèo dốc; đoạn đường có mặt đường hẹp, không êm thuận*”.

Hành vi điều khiển xe ô tô BKS 21C-065.94 của bị cáo Nguyễn Đình K không làm chủ phương tiện, không chú ý quan sát, không đi đúng phần đường, làn đường của mình, dẫn đến va chạm với xe ô tô BKS BKS 26C - 066.01 do anh Hà Phi L điều khiển làm cho xe anh L mất tác dụng hệ thống điều khiển đã va chạm với xe mô tô BKS 19 C1-069.42 do chị Trương Thị N điều khiển chở theo con gái là cháu Đinh Thị Mai L, sinh ngày 23/7/2014 và va chạm với xe mô tô BKS 19 – 504 – KM do ông Đinh Kiên Q điều khiển. Hậu quả làm cho chị Trương Thị N và ông Đinh Kiên Quyết tử vong, cháu Đinh Thị Mai L bị thương. Hành vi của bị cáo Nguyễn Đình K đã phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 260 - Bộ luật hình sự cần phải xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

“ 1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000đồng đến 100.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;

a) Làm chết người

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a, Không có giấy phép lái xe theo quy định;...

đ, Làm chết 02 người ”.

Xét thấy tính chất vụ án là rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đình K là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, an ninh trật tự và an toàn xã hội, xâm phạm nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, đã gây ra tâm lý hoang mang lo sợ cho những người tham gia giao thông. Hiện nay tình hình trật tự an toàn giao thông đang được Đảng, Nhà nước ta quan tâm. Đặc biệt là về an toàn giao thông đường bộ. Bị cáo K là người trực tiếp điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ tham gia giao thông đường bộ đã không tuân thủ các quy định của pháp luật, bị cáo điều khiển xe ô tô khi vào đường cong, tầm nhìn bị hạn chế, phía trước có chướng ngại vật, nhưng bị cáo không giảm tốc độ, đi sang phần đường bên trái đã va chạm với xe ô tô đi ngược chiều do anh L Điều khiển, dẫn đến xe ô tô anh L bị mất hệ thống lái đã gây tai nạn với chị Trương Thị N; ông Đinh Kiên Quyết và cháu Đinh Thị Mai L. Hậu

quả làm cho chị N và ông Q chết, cháu L bị thương. Đây là lỗi hoàn toàn do bị cáo K gây ra, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về lỗi do bị cáo gây ra. Vì vậy bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội và là bài học cảnh tỉnh cho những người tham gia giao thông không chấp hành pháp luật.

Trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Đình K là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, sau khi phạm tội được gia đình có đơn xin Bảo Lãnh, bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Phong P đã tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, có thành tích đã được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi gây tai nạn bị cáo K đã kịp thời động viên, thăm hỏi, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho các gia đình bị hại. Tại phiên tòa hôm nay bà Đinh Thị P là người đại diện cho bị hại Đinh Kiên Q có mặt; anh Đinh Huy C đại diện cho bị hại Trương Thị N và cháu Đinh Thị Mai L có đơn xin vắng mặt, nhưng đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy bị cáo K được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s Khoản 1, Điều 51, Khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự. Trong vụ án này bị cáo K không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào được quy định tại Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo và các quy định khác của pháp luật. HĐXX thấy rằng không cần thiết xử phạt bị cáo Nguyễn Đình K hình phạt tù giam mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách, để bị cáo tiếp tục rèn luyện, lao động cải tạo trở thành người công dân sống có ích cho gia đình và xã hội, cũng như để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Theo quy định tại Khoản 5 điều 260 – Bộ luật hình bị cáo Nguyễn Đình K còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Xét thấy bị cáo K không đảm nhiệm chức vụ gì, công việc hành nghề lái xe ô tô là nguồn thu nhập chính để nuôi sống bản thân và gia đình. Do đó, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại Khoản 5 Điều 260 – BLHS đối với bị cáo Kha là phù hợp.

Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Sơn đã trả lại cho anh Hoàng Văn Đ 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu DONG FENG; anh Hoàng Xuân N 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu CNHTC; anh Nguyễn Ngọc T 01 xe ô tô nhãn hiệu VEAM; Trả lại cho bà Đinh Thị P 01 chiếc xe mô tô BKS 19- 504 – KM; Trả lại cho anh Đinh Huy C 01 chiếc xe mô tô BKS 19 C1 – 069.42. Sau khi nhận được tài sản không ai có yêu cầu gì. Do đó HĐXX không xem xét giải quyết.

Trong quá trình điều tra và trước khi chuẩn bị xét xử bị cáo Nguyễn Đình K và bà Đinh Thị P đại diện cho ông Đinh Kiên Q và anh Đinh Huy C đại diện cho chị Trương Thị N và cháu Đinh Thị Mai L đã thỏa thuận về mức bồi thường, không ai có yêu cầu gì thêm. Do đó HĐXX không xem xét giải quyết. Do đó HĐXX chỉ cần công nhận sự thỏa thuận của các bên để làm căn cứ lưu trong hồ sơ vụ án.

Trách nhiệm bồi thường dân sự. Hội đồng xét xử thấy rằng anh Hoàng Văn Đ là chủ sở hữu chiếc xe ô tô BKS 21C- 065.94. Theo hợp đồng thuê tài xế lái xe ngày 01/3/2020 giữa anh Hoàng Văn Đ và bị cáo bị cáo Nguyễn Đình K có thời hạn 30 ngày từ

ngày 01/3/2020 đến ngày 31/3/2020. Tuy nhiên sau khi gây tai nạn anh Đ và bị cáo K đã thỏa thuận với nhau về việc bị cáo K chịu trách nhiệm bồi thường cho các bị hại, nay các bên không ai có yêu cầu gì nên HĐXX không đặt ra đề giải quyết. Sau khi vụ án được giải quyết, mà các bên có yêu cầu thì sẽ được tách ra giải quyết bằng vụ án khác.

Trong quá trình điều tra anh Hà Phi L đã tự nguyện hỗ trợ cho bị hại ông Đinh Kiên Q và chị Trương Thị N mỗi gia đình 15.000.000đ. Nay anh L; bị cáo K và các gia đình bị hại không ai có yêu cầu gì. Do đó HĐXX không xem xét giải quyết.

[3] Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đình K 01 giấy phép lái xe hạng C, số/No 250044000940 tên Nguyễn Đình K do Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp ngày 01/11/2016. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

Xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Sơn đã trả lại tài sản cho các chủ sở hữu:

Trả lại cho anh Hoàng Văn Đ 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu DONG FENG loại xe tải tự đổ, sơn màu vàng, BKS 21C - 065.94; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BSK 21C-065.94; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô BSK 21C - 065.94; 01 giấy chứng nhận bảo kiểm định xe ô tô BSK 21C - 065.94

Trả lại cho anh Hà Phi L 01 giấy phép lái xe ô tô số 250068056617 tên Hà Phi L

Trả lại cho anh Hoàng Xuân N 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu CNHTC loại xe tải tự đổ màu sơn xanh, BKS 26C - 066.01.

Trả lại cho bà Đinh Thị P 01 chiếc xe mô tô BKS 19- 504 – KM đã cũ; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 19- 504- KM

Trả lại cho anh Đinh Huy C 01 chiếc xe mô tô BKS 19 C1 – 069.42; 01 giấy phép lái xe mang tên Trương Thị N; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 19C1 069.42. Toàn bộ số tài sản trên được trả theo biên bản trao trả tài sản ngày 16/9/2020.

Trả lại cho anh Nguyễn Ngọc T 01 xe ô tô nhãn hiệu VEAM loại xe tải thùng có mui màu trắng đã qua sử dụng BSK 29 C- 411.36. Theo biên bản trao trả tài sản ngày 01/5/2020.

Trả lại cho anh Nguyễn Ngọc T 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C tên Nguyễn Ngọc T sinh năm 1993; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BSK 29 C- 411.36; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô BSK 29 C- 411.36; 01 giấy chứng nhận bảo kiểm định xe ô tô BSK 29 C- 411.36. Theo biên bản trao trả tài sản ngày 16/8/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo Nguyễn Đình K đã tự nguyện bồi thường cho các gia đình bị hại như sau:

1. Bồi thường cho bị hại ông Đinh Kiên Q tổng số tiền là: 122.500.000đ (Một trăm hai hai triệu năm trăm ngàn đồng). Trong đó tiền bồi thường cho ông Q là 120.000.000đ, tiền xe mô tô là 2.500.000đ. Người đại diện bà Đinh Thị P (Vợ ông Q) đã nhận đủ số tiền trên. Theo biên bản thỏa thuận ngày 29/11/2020.

2. Bồi thường cho bị hại chị Trương Thị N và cháu Đinh Thị Mai L tổng số tiền là: 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng). Người đại diện là anh Đinh Huy C (Chồng chị N) đã nhận đủ số tiền trên. Theo biên bản thỏa thuận ngày 30/11/2020.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình K phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, bị đơn dân sự, người đại diện cho người bị hại, người bào chữa cho bị cáo, người có lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều đ Khoản 2 Điều 260, điểm b, điểm s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51, Khoản 1, Khoản 2, Khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình K phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Đình K **36 (Ba sáu)** tháng tù cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là **05 (Năm)** năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Đình K cho Ủy ban nhân dân thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát và giáo dục bị cáo được thực hiện theo Điều 68, Khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2020.

“ Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự. Khoản 2, Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đình K 01 giấy phép lái xe hạng C, số/No 250044000940 tên Nguyễn Đình K do Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp ngày 01/11/2016. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Sơn đã trả lại tài sản cho các chủ sở hữu:

Trả lại cho anh Hoàng Văn Đ 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu DONG FENG loại xe tải tự đổ, sơn màu vàng, BKS 21C - 065.94; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BSK 21C-065.94; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô BSK 21C - 065.94; 01 giấy chứng nhận bảo kiểm định xe ô tô BSK 21C - 065.94

Trả lại cho anh Hà Phi L 01 giấy phép lái xe ô tô số 250068056617 tên Hà Phi L

Trả lại cho anh Hoàng Xuân N 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu CNHTC loại xe tải tự đổ màu sơn xanh, BKS 26C - 066.01.

Trả lại cho bà Đinh Thị P 01 chiếc xe mô tô BKS 19- 504 – KM đã cũ; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 19- 504- KM

Trả lại cho anh Đinh Huy C 01 chiếc xe mô tô BKS 19 C1 – 069.42; 01 giấy phép lái xe mang tên Trương Thị N; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 19C1 069.42

Toàn bộ số tài sản trên được trả theo biên bản trao trả tài sản ngày 16/9/2020.

Trả lại cho anh Nguyễn Ngọc T 01 xe ô tô nhãn hiệu VEAM loại xe tải thùng có mui màu trắng đã qua sử dụng BSK 29 C- 411.36. Theo biên bản trao trả tài sản ngày 01/5/2020.

Trả lại cho anh Nguyễn Ngọc T 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C tên Nguyễn Ngọc T sinh năm 1993; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BSK 29 C- 411.36; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô BSK 29 C- 411.36; 01 giấy chứng nhận bảo kiểm định xe ô tô BSK 29 C- 411.36. Theo biên bản trao trả tài sản ngày 16/8/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo Nguyễn Đình K đã tự nguyện bồi thường cho các gia đình bị hại như sau:

1. Bồi thường cho bị hại ông Đinh Kiên Q tổng số tiền là: 122.500.000đ (Một trăm hai hai triệu năm trăm ngàn đồng). Trong đó tiền bồi thường cho ông Q là 120.000.000đ, tiền xe mô tô là 2.500.000đ. Người đại diện bà Đinh Thị P (Vợ ông Q) đã nhận đủ số tiền trên. Theo biên bản thỏa thuận ngày 29/11/2020.

2. Bồi thường cho bị hại chị Trương Thị N và cháu Đinh Thị Mai L tổng số tiền là: 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng). Người đại diện là anh Đinh Huy Cương (Chồng chị Nga) đã nhận đủ số tiền trên. Theo biên bản thỏa thuận ngày 30/11/2020.

Đối với khoản tiền bị cáo Nguyễn Đình K đã bồi thường cho các bị hại, sau khi vụ án được giải quyết mà các bên có yêu cầu thì sẽ được tách ra giải quyết bằng vụ án khác.

Về án phí hình sự: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Đình K phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người đại diện cho bị hại, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo. Người đại diện cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết công khai tại trụ sở UBND nơi họ cư trú, hoặc nơi làm việc để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, tỉnh
- Sở Tư pháp
- THADS huyện.
- Công an huyện
- THA Hình sự
- UBND xã Cự Thắng, xã Tắt Thắng
- Bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo
- Bị hại, Người Đại diện cho bị hại

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

- Bị đơn dân sự, Người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ, VP

Bùi Khoa Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Đình Sở, Nguyễn Phước Khánh

Bùi Khoa Hương

